

Thuận An, ngày 18 tháng 01 năm 2019

Số: 05/2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 10 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 244/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2018 về việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1985 và ông Nguyễn Đức C, sinh năm 1982; cùng nơi cư trú: 128/17 khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương;

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1958; nơi cư trú: 1/58 khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1974; nơi cư trú: 3/20 khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, là đại diện theo ủy quyền văn bản ủy quyền ngày 03/01/2019.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

1. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Đức C, bà Nguyễn Thị M và bà Nguyễn Thị Kim L thống nhất hủy văn bản thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 26/4/2018, diện tích đất 331,9 m² (ngang 12m, dài 27,7m) tọa lạc tại khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thuộc thửa số 437, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành: BA 254411, số vào sổ: CH 00664/TG do Ủy ban nhân dân huyện (nay là thị xã) Thuận An, tỉnh Bình Dương cấp ngày 28/01/2010 cấp cho bà Nguyễn Thị Kim Lang và hủy bỏ vi bằng số 556/2018/VB-TPLTPTDM ngày 26/4/2018 tại Văn phòng Thừa phát lại Thành phố Thủ Dầu Một.

2. Nghĩa vụ thanh toán: Bà Nguyễn Thị Kim L phải hoàn trả lại cho ông Nguyễn Đức C, bà Nguyễn Thị M số tiền 986.500.000đồng (chín trăm tám mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí:

Ông Nguyễn Đức C, bà Nguyễn Thị M phải chịu 10.473.750đồng (mười triệu bốn trăm bảy mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp; trả lại ông Nguyễn Đức C, bà Nguyễn Thị M 11.614.965 đồng (mười một triệu sáu trăm mười bốn nghìn chín trăm sáu mươi lăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0024567 ngày 04/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị Kim L.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh BD;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu

SƠ ĐỒ BẢN VẼ
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
ĐƯỜNG SỰ SỐ 113/2017/QĐST-DS ngày 08/12/2017

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu